

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 11 TC/TCĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 1992

THÔNG TƯ

Quy định về quản lý quỹ tạm giữ của ngân sách nhà nước ở các sứ quán, cơ quan đại diện ngoại giao ta ở nước ngoài

I- NGUYÊN TẮC CHUNG:

quỹ tạm giữ của Ngân sách Nhà nước ở các Đại sứ quán và các cơ quan đại diện ngoại giao của ta ở nước ngoài (sau đây gọi chung là cơ quan đại diện ngoại giao) được hình thành từ các nguồn thu của Ngân sách Nhà nước phát sinh tại các cơ quan đại diện ngoại giao và các cơ quan đại diện của các ngành khác như đại diện kinh tế thương mại, thông tấn xã, tùy viên quân sự, ban quản lý lao độngv.v... (gọi chung là các cơ quan đại diện khác) và được quản lý thống nhất theo quy định tại Thông tư này.

II- CÁC KHOẢN THU NGOẠI TỆ THUỘC QUỸ TẠM GIỮ CỦA NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

1/ Ngoại tệ thu của các cán bộ được cử đi công tác tại các Tổ chức Quốc tế ở Nước ngoài, sau khi trừ phần cá nhân được hưởng; ngoại tệ điều tiết từ thu nhập của cán bộ đi công tác ngắn ngày ở nước ngoài được nước ngoài đài thọ theo các chế độ hiện hành.

2/ Ngoại tệ của các tổ chức Quốc tế, đoàn thể quần chúng, cá nhân người nước ngoài tặng Chính phủ và Nhân dân ta; tiền ủng hộ, đóng góp xây dựng Tổ quốc của cán bộ, nhân viên, lưu học sinh, thực tập sinh ra ta ở nước ngoài. (Tiền của các tổ chức cá nhân nước ngoài ủng hộ cho các Địa phương hoặc các tổ chức đoàn thể, cơ quan cụ thể thì cơ quan đại diện chịu trách nhiệm chuyển cho Địa phương và cơ

quan được hưởng, do đó không coi là nguồn thu của quỹ tạm giữ thuộc Ngân sách Nhà nước).

3/ Tiền hoàn trả do các đoàn ra do nước ngoài đài thọ được Ngân sách Nhà nước tạm ứng trước khi đi (như tạm ứng tiền vé máy bay, tiền chi tiêu dọc đường . . .).

Đối với tiền thừa của các đoàn đi công tác ở những nước mà đồng tiền sở tại là ngoại tệ không chuyển đổi do Ngân sách Nhà nước đài thọ, nếu không tiêu hết thì nộp vào quỹ tạm giữ.

4/ Tiền thanh lý tài sản của các cơ quan đại diện ngoại giao và các cơ quan đại diện khác.

5/ Tiền đền bù phí đào tạo thu của lưu học sinh, thực tập sinh và lao động, các khoản bồi thường và tiền phạt khác v.v . .

6/ Toàn bộ hoặc một phần các khoản thu ngoại tệ từ hoạt động của các cơ quan đại diện ngoại giao và cơ quan đại diện khác dưới đây:

a. Các khoản phải nộp 100% vào Ngân sách Nhà nước : tiền thu về công chứng Nhà nước, khai sinh, khai tử, công chứng văn bản giấy tờ về quốc tịch v.v

b. Các khoản phải nộp một phần sau khi đã được giữ lại một tỷ lệ nhất định theo quy định hiện hành tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính hoặc Thông tư Liên Bộ giữa Bộ Tài chính và Bộ chủ quản hữu quan: Lệ phí Visa, lệ phí hộ chiếu, hoa hồng thương mại, thu về dịch vụ nhà khách, lãi tiền gửi Ngân hàng, các hoạt động dịch vụ sử dụng quyền miễn trừ ngoại giao phù hợp với Luật pháp của nước sở tại.v... Đối với các khoản thu này các CQĐD tạm nộp hàng quý phần ngoại tệ phải nộp cho Ngân sách vào quỹ tạm giữ của NSNN sau khi quyết toán năm được duyệt, số nộp thừa sẽ được trừ vào khoản tạm nộp của năm sau, nếu còn thiếu thì nộp tiếp cho đủ trong thời hạn 1 tháng sau khi nhận được thông báo duyệt y quyết toán.

Các CQĐD cần chủ động báo cáo các nguồn thu ngoại tệ từ các hoạt động của mình để Bộ Tài chính và Bộ chủ quản nghiên cứu xây dựng chế độ, ra Thông tư hướng dẫn thực hiện kịp thời. Các khoản thu nào chưa được hướng dẫn tại các điều nói trên đều thuộc mục a điểm 6 này.

7/ Các khoản thu khác: thu về chuyên gia, lao động còn lại của thời kỳ trước . . .